

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2019/HSST

Ngày: 27/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Hòa.

2. Ông Dương Xuân Thìn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Hùng.

Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2019/TLST-HS ngày 08/11/2019; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986; HKTT: xã H, huyện H, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Văn hóa: 5/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn C (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị X; Vợ: Đoàn Thị M; Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; TATS: Không; Hiện bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông Trần Quốc C** - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH H.

Người bị hại: Anh Nguyễn Việt B - Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: huyện M, Thành phố H (Địa chỉ cũ: huyện Đ, thị trấn Y, tỉnh V).

Xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Anh Đặng Hoàng L; Sinh năm 1981; Địa chỉ: phường H, quận H, Thành phố H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2- Chị Đỗ Thị Th; Sinh năm 1987; Nơi cư trú: huyện M, Thành phố H (Địa chỉ cũ: huyện Đ, thị trấn Y, tỉnh V).

Xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00h30' ngày 22/10/2016, bị can Nguyễn Văn H (có GPLX ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-289.71 lưu thông trên tầng 2 cầu Thăng Long, chiều Nội Bài đi đường Phạm Văn Đồng. Đến đoạn dốc phía Nam cầu Thăng Long thuộc địa phận Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội, bị can H điều khiển xe không chú ý quan sát đã va chạm vào dải phân cách cứng bằng bê tông chia hai phần đường xe chạy làm xe ô tô BKS 29C-289.71 đổ nghiêng trái, văng sang phần đường ngược lại va chạm tiếp xe ô tô con BKS 30A- 127.18 do anh Nguyễn Việt B (sinh năm: 1983; nơi cư trú: huyện Đ, thị trấn Y, tỉnh V; có GPLX ô tô hạng B2) điều khiển, lưu thông theo chiều ngược lại.

Hậu quả:

- Về người: Bị can Nguyễn Văn H bị thương, được đưa vào Bệnh viện Hữu nghị V cấp cứu.

- Về tài sản: Kết luận định giá tài sản số 653/HĐĐGTS ngày 30/12/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận xe ô tô BKS 30A- 127.18 bị thiệt hại 316.653.700đ (ba trăm mười sáu triệu, sáu trăm ba mươi nghìn, bảy trăm đồng).

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 02 xe ô tô liên quan, kết quả xác định:

- Xe ô tô BKS 29C- 289.71 đăng ký mang tên Đặng Hoàng L (địa chỉ: phường H, quận H, Thành phố H). Anh L thuê bị can Nguyễn Văn H lái xe nhưng đang trong thời gian thử việc.

- Xe ô tô BKS 30A- 127.18 đăng ký mang tên Đỗ Thị Th (địa chỉ: xã L, huyện T, Thành phố H; là vợ của anh Nguyễn Việt B)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai: sau khi xảy ra tai nạn bị can H bất tỉnh, hiện không nhớ rõ tình huống va chạm, chỉ nhớ ngày 22/10/2019 điều khiển xe ô tô tải lưu thông trên tầng 2 cầu Thăng Long gây tai nạn cho xe ô tô con.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn, mặt đường trải nhựa, là dốc cầu đi đường Phạm Văn Đồng, gồm hai phần đường xe chạy, mỗi phần đường rộng 9,25m, ngăn cách bởi vạch sơn màu vàng liền nét và dải phân cách cố định bằng bê tông, có điểm rộng nhất 0,8m và điểm cao nhất 0,7m. Lấy mép đường bên phải, chiều đường Phạm Văn Đồng hướng cầu Thăng Long làm chuẩn:

Xe ô tô BKS 29C- 289.71 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe chệch hướng đường Phạm Văn Đồng. Trục bánh trước bên trái cách mép đường làm chuẩn 4,4m; trục bánh sau bên trái cách mép đường làm chuẩn 3,4m và cách đầu mỏm dải phân cách cố định bằng bê tông 22,7m. Xe ô tô BKS 29C- 289.71 đổ, để lại vết cày, trượt trên mặt đường rải rác KT (9,2x2)m, đầu vết cách mép đường làm chuẩn 5,7m, cuối vết trùng với thành xe bên trái xe ô tô BKS 29C- 289.71.

Xe ô tô BKS 30A- 127.81 đổ trên mặt đường, đầu xe hướng Nội Bài. Trục bánh trước và trục bánh sau bên phải trùng với mép đường làm chuẩn; trục bánh trước bên phải cách trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 29C- 289.71 là 23m.

Xe ô tô BKS 29C- 289.71 va chạm với xe ô tô BKS 30A- 127.81 để lại trên mặt đường vùng nhựa và kính vỡ KT (8x4,1)m, điểm gần nhất trùng với mép đường làm chuẩn và trùng với trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 29C- 289.71.

Cột biển báo hiệu giao thông bị xe ô tô BKS 29C- 289.71 đâm, rơi trên mặt đường, điểm gần nhất trùng với mép đường làm chuẩn và cách trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS 29C- 289.71 là 9,8m.

Dải phân cách cố định bằng bê tông có vết trượt xước bê tông KT (9,4x0,8)m, đầu vết trùng với đầu mỏm dải phân cách.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 29C- 289.71 và xe ô tô BKS 30A- 127.81 xác định:

Kết quả khám xe ô tô BKS 29C- 289.71: Mặt ngoài khung sắt si đầu xe có nhiều vết trượt xước, mặt vết bám dính chất màu đỏ (dạng sơn); khung ca bin

có dấu vết bẹp lõm, biến dạng kim loại, vỡ kính chắn gió trước; mặt ngoài nóc ca bin có vết trượt xước, bẹp lõm kim loại, mặt vết bám dính chất màu đỏ và xanh; mặt ngoài thành thùng xe phía trước có vết bẹp lõm kim loại, in hình dạng biển số; nắp thùng xe bên trái và góc thành thùng xe bên trái trong tình trạng bị cong vắn, biến dạng; mặt ngoài thành thùng xe bên trái, má lốp sau bên trái, khung ca bin bên trái, cánh cửa bên trái có vết trượt xước, bẹp lõm kim loại, xước cao su; trục bánh trước và hai bánh trước bị gãy rời khỏi xe, mặt dưới trục bánh trước có vết trượt xước kim loại trên diện rộng.

Kết quả khám xe ô tô BKS 30A- 127.81: Toàn bộ chắn đà trước, nắp ca bô, tai xe bên trái có dấu vết trượt xước vỡ nhựa, bẹp lõm biến dạng kim loại, vết có chiều từ trước về sau; trong đó, tại mặt ngoài chắn đà bên trái, mặt ngoài nhựa đèn xe bên trái và tai xe bên trái có bám dính chất màu xanh (dạng sơn); kính chắn gió trước có vết rạn, vỡ kính.

Kỹ thuật an toàn kỹ thuật phương tiện: Xe ô tô BKS 29C- 289.71 và xe ô tô BKS 30A- 127.81 bị hư hỏng nên không kiểm tra được hệ thống phanh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, giám định kỹ thuật an toàn phương tiện đối với xe ô tô BKS 29C- 289.71. Kết luận giám định số 1683/C54-P2 ngày 05/5/2017 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Hệ thống phanh của xe ô tô BKS 29C- 289.71 hiện bị mất tác dụng do đường ống dẫn dầu từ xy lanh phanh chính tới cơ cấu phanh trục I bị đứt, phù hợp với hậu quả vụ tai nạn. Không đủ điều kiện để xác định trước khi xảy ra tai nạn hệ thống phanh còn tác dụng hay không.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với bị can Nguyễn Văn H. Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 82/TTPY ngày 30/01/2018, Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận: Bị can Nguyễn Văn H bị tổn hại sức khỏe 30% (ba mươi phần trăm).

Kết quả điều tra xác định nguyên nhân tai nạn:

- Bị can Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát gây tai nạn, vi phạm Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.
- Anh Nguyễn Việt B không có lỗi trong vụ tai nạn.

Ngày 24/10/2016, Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh tiếp nhận tin báo giải quyết theo quy định, đến ngày 30/12/2016 Cơ quan điều tra tạm dừng xác minh đối với tin báo. Ngày 09 tháng 7 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi

tổ bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn H về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Theo quy định tại điểm e, khoản 1 Điều 2 thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XIX Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự an toàn giao thông thì *“Gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác hoặc gây hậu quả nghiêm trọng quy định tại Khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 là một trong các trường hợp sau đây: ...e, Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ bảy mươi triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng”*

Đối với xe ô tô BKS 30A- 127.18 thu giữ của anh Nguyễn Việt B, ngày 08/11/2016, Công an huyện Đông Anh đã trao trả xe ô tô trên và giấy tờ xe cho anh Nguyễn Việt B;

Đối với xe ô tô BKS 29C- 289.71 tạm giữ của Nguyễn Văn H, ngày 15/4/2017, Cơ quan điều tra đã trao trả xe ô tô trên và giấy tờ xe cho anh Đặng Hoàng L.

Xe ô tô BKS 29C- 289.71 và xe ô tô BKS 30A- 127.18 có tham gia bảo hiểm, phần bảo hiểm chủ xe không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết.

Phần dân sự: Bị can Nguyễn Văn H đã bồi thường cho anh Nguyễn Việt B 95.000.000đ (chín mươi năm triệu đồng), anh Nguyễn Việt B nhận tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị can Nguyễn Văn H.

Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKS-ĐA ngày 30/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật dân sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 đến 36 tháng .

Hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề đối với bị cáo thời gian 02 năm.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H đã bồi thường cho người bị hại số tiền 95.000.000 đồng. Người bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe ô tô BKS 30A-127.18 và Giấy tờ xe mang tên Đỗ Thị Th đã trao trả cho người bị hại là anh Nguyễn Việt B. Chiếc xe ô tô BKS 29C-289.71 và Giấy tờ xe mang tên Đặng Hoàng L đã trao trả cho chủ xe là anh Đặng Hoàng L, nên không xem xét.

Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H.

Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự để xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể được miễn trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo phạm tội gây thiệt hại tài sản cho người bị hại có giá trị lớn, việc truy tố bị cáo là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật. Viện kiểm sát đã áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Nội dung vụ án và hành vi của bị cáo đã rõ ràng, bị cáo H điều khiển phương tiện giao thông gây tai nạn cho xe ô tô con của anh Nguyễn Việt B, hậu quả xe ô tô của anh B bị hỏng nặng, không thiệt hại về người, việc truy tố bị cáo H là đúng pháp luật. Tuy nhiên việc truy cứu trách nhiệm đối với bị cáo H là nghiêm khắc, bản thân bị cáo cũng bị thương tật 30% sức khỏe, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, đã khắc phục hậu quả và người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự để miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Khoảng 0h30' ngày 22/10/2016, Nguyễn Văn H (Có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô BKS 29C-289.71 lưu thông trên tầng 2 cầu Thăng Long, chiều Nội Bài đi đường Phạm Văn Đồng thiếu chú ý quan sát (vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ) gây tai nạn với xe ô tô BKS 30A-127.18 tại dốc phía Nam cầu Thăng Long thuộc địa phận xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Hậu quả xe ô tô BKS 30A-127.18 bị hư hỏng nặng với tổng thiệt hại là 316.653.700 đồng.

[3] Theo điểm e khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BTP-TANDTS-VKSNDTC hướng dẫn áp dụng một số qui định tại chương XIX Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự an toàn giao thông thì “Gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, hoặc gây hậu quả nghiêm trọng qui định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là một trong các trường hợp sau đây: ... e) Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 70 triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng”. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được hành vi của mình thiếu chú ý quan sát khi tham gia giao thông là vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo nội dung bản Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân bị cáo lần đầu phạm tội và áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện bị cáo đang được tại ngoại, có khả năng tự cải tạo. Do vậy nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về phần bồi thường dân sự:

[7.1] Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Cả hai chiếc xe ô tô BKS 30A-127.18 và BKS 29C-2289.71 trên đều có tham gia bảo hiểm, phần bảo hiểm chủ xe không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] Đối với chiếc xe ô tô BKS 30A-127.18 tạm giữ của anh Nguyễn Việt B, đăng ký xe mang tên chị Đỗ Thị Th là vợ anh Nguyễn Việt B (Địa chỉ: huyện M, Thành phố H). Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh B, chị Th. Ngày 08/11/2016 Công an huyện Đông Anh đã trao trả chiếc xe ô tô trên

cùng giấy tờ xe cho anh Nguyễn Việt B là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Đối với chiếc xe ô tô BKS 29C-2289.71 tạm giữ của Nguyễn Văn H, đăng ký xe mang tên Đặng Hoàng L (Địa chỉ: phường H, quận H, Thành phố H). Qua điều tra xác định là tài sản của anh Đặng Hoàng L. Ngày 15/4/2017 Công an huyện Đông Anh đã trao trả chiếc xe ô tô trên cùng giấy tờ xe cho anh Đặng Hoàng L là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.3] Đối với Giấy phép lái xe số 360120372727 mang tên Nguyễn Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 19/9/2016, có giá trị đến ngày 19/9/2021 là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

+ **Xử phạt:** Nguyễn Văn H 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai Mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Về vật chứng:** Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 360120372727 mang tên Nguyễn Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 19/9/2016 (Giấy phép lái xe hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

+ **Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ.

+ **Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Việt B, chị Đỗ Thị Th, anh Đặng Hoàng L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo đối với phần có liên quan.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh.
- CA xã H, huyện H, Tỉnh N;
- UBND xã H, huyện H, Tỉnh N;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu./.

Phạm Thị Thu Huyền